

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN ĐỊNH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **02/2020/HS-ST**

Ngày 16 - 01 -2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Hiền.

2. Bà Vũ Thị Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 01 năm 2020 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2019/TLST - HS ngày 20 tháng 12 năm 2019. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NVN** (tên gọi khác **NHN**), sinh ngày 05 tháng 11 năm 1987 tại xã YT, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Phố K, xã YT, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: NVH, sinh năm 1954; Mẹ đẻ: TTT, sinh năm 1957; Gia đình có 02 anh em, NVN là con thứ 2; Chưa có vợ; Tiền sự: không.

Tiền án: Tại bản án số 189/2016/HSPT ngày 12/9/2016, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm xử phạt NVN 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và phần án phí, phần trách nhiệm dân sự chưa thực hiện.

- Nhân thân: Ngày 22/6/2013, bị Công an huyện Yên Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác.

Ngày 25/10/2019, bị Công an huyện Yên Định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa kể từ ngày 30/10/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh NVP, sinh năm 1987.(Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã YT, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh TVĐ, sinh năm 1989.(Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã YT, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 17/7/2019, NVN (tức NHN) trèo tường từ nhà sang nhà anh NVP ở Phố K, xã YT, huyện Yên Định. Khi sang nhà anh NVP không thấy có ai ở nhà, NVN nhìn qua khe cửa sổ phòng ngủ phát hiện có chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu HuaWei Gr5 màu vàng, để ở bàn đá cách cửa sổ khoảng 2m. NVN nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên. NVN về nhà lấy một đoạn gậy nửa dài 2,55m, buộc móc quần áo bằng kim loại ở đầu gậy rồi sang nhà anh NVP. NVN luồn chiếc gậy vào bên trong cửa sổ móc vào móc tròn gắn ở mặt sau chiếc điện thoại di động HuaWei Gr5 của anh NVP, kéo ra lấy điện thoại mang về nhà. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày NVN mang điện thoại trộm của anh NVP ra cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại của TVĐ ở thôn T, xã YT bán được 400.000đồng. Số tiền bán điện thoại trên NVN đã tiêu xài cá nhân hết.

Kết quả định giá tài sản xác định chiếc điện thoại di động Huawei G5 màu vàng của anh NVP, trị giá thời điểm bị chiếm đoạt là 1.000.000đồng.

Đối với TVĐ, khi mua chiếc điện thoại của NVN, anh TVĐ không biết tài sản này là do NVN trộm cắp. Khi biết thông tin về tài sản anh TVĐ đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại cho cơ quan điều tra. Hành vi của anh TVĐ không có dấu hiệu phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Quá trình điều tra xác định năm 2016, bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản. Đến thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như nêu trên, bị cáo chưa bồi thường trách nhiệm dân sự nên chưa được xóa án tích.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và xử lý các vật chứng sau:

- 01 điện thoại di động HuaWei Gr5 màu vàng (do TVĐ giao nộp). Sau khi định giá tài sản, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh NVP là chủ sở hữu tài sản theo quy định của pháp luật.

- 01 gậy nứa màu vàng, dài 2,55m, phần đầu gậy có buộc dây nilon màu trắng là công cụ phạm tội (do NVN giao nộp), đang được bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Đối với chiếc móc quần áo kim loại, sau khi trộm cắp tài sản NVN mang về nhà để chung với các móc quần áo khác cùng loại nên không xác định được chiếc móc nào NVN đã sử dụng làm công cụ phạm tội. Vì vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để thu giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại điện thoại bị mất, anh NVP không yêu cầu gì thêm. Đối với số tiền 400.000đồng anh TVĐ mua điện thoại của NVN, anh TVĐ không yêu cầu NVN hoàn trả lại nên không xem xét.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKSÝĐ ngày 18/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định truy tố bị can NVN (NHN) về tội “ Trộm cắp tài sản ” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo NVN khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo NVN (tức NHN) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51; 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt NVN từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 30/10/2019.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 gậy nứa màu vàng, dài 2,55m, phần đầu gậy có buộc dây nilon màu trắng, tại phiếu nhập kho số NK 08 ngày 23/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, Thanh Hóa.

Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nhận định về hành vi, quyết định tố tụng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy, hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Định; hành vi của Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Nhận định về hành vi phạm tội của bị cáo:

Thông qua tranh tụng tại phiên tòa, NVN hoàn toàn thừa nhận: Khoảng 8 ngày 11/7/2019, lợi dụng thời điểm gia đình anh NVP không có ai ở nhà. NVN đã lén lút trộm cắp chiếc điện thoại di động Huawei Gr5 màu vàng trị giá 1.000.000đồng. Mặc dù trị giá tài sản NVN trộm cắp dưới hai triệu đồng, nhưng trước đó NVN đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích.

Đối chiếu với lời khai của bị cáo trong hồ sơ vụ án, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thấy hoàn toàn phù hợp. Như vậy, HĐXX xét thấy có đủ căn cứ chứng minh hành trộm cắp tài sản bị cáo NVN. Với hành vi trên đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản”. Tội phạm đối với NVN đã được thành lập theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. VKSND huyện Yên Định truy tố bị cáo theo tội danh trên, đề nghị HĐXX áp dụng điều luật là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của tội phạm và quan hệ pháp luật xâm phạm:

Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của cá nhân, làm mất trật tự trị an trên địa bàn . Bị cáo lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Mục đích là để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Vì vậy, cần xử lý nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo đã bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt, nhưng chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường trách nhiệm dân sự lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó, thể hiện bị cáo chưa có ý thức tu dưỡng rèn luyện bản thân. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, đưa bị cáo vào môi trường cải tạo theo quy chế trại giam, để trừng trị và giáo dục bị cáo ý thức chấp hành pháp luật. Đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, phạm tội chưa được hưởng lợi gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Trách nhiệm dân sự: Tài sản đã trả lại đầy đủ cho người bị hại. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 gậy nứa màu vàng, dài 2,55m, phần đầu gậy có buộc dây nylon màu trắng là công cụ phạm tội cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS, tuyên bố bị cáo NVN (tên gọi khác NHN) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: NVN (tên gọi khác NHN) 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 30/10 /2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

- Trách nhiệm dân sự: Tài sản đã trả lại đầy đủ cho người bị hại. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xét.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy 01 gậy nứa màu vàng, dài 2,55m, phần đầu gậy có buộc dây nylon màu trắng. Theo phiếu nhập kho số NK 08 ngày 23/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo NVN (tên gọi khác NHN) phải nộp 200.000đ tiền án phí HSST.

Quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 331, 333 Bộ Luật TTHS. Tuyên quyền kháng cáo bản án, cho bị cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời hạn kháng cáo bản án là 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Bị cáo; Bị hại
- Chi cục THADS Yên Định;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Thắng